

Bản án số: 82/2019/HS-ST

Ngày: 20/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LK TỈNH ĐN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thế Nam.

2/ Ông Mai Văn Khánh.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Huỳnh Lê Ngọc Nhi, Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố LK, tỉnh ĐN.

- **Đại diện VKSND Thành phố LK tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu
Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố LK, tỉnh ĐN, xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2019/HSST ngày 07/8/2019; Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 74/HSST- QĐ ngày 31/8/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số:
23/2019 ngày 11/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Thanh S; Sinh năm: 1988, Tên gọi khác: Lượm; nơi sinh:
ĐN; Nơi cư trú: khu phố 3, phường Xuân An, thành phố LK, ĐN; nghề nghiệp:
Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc
tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn Lợi, sinh năm 1966 và bà Trần Thị Ngọc Liên,
sinh năm 1964; Vợ: Phan Thị Thanh Nga, sinh năm 1981, con: 01 con sinh năm
2018. Tiền án: không; tiền sự: 01:

+ Ngày 17/02/2019, bị Công an phường Xuân Hòa, thị xã LK, tỉnh ĐN xử phạt
hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

Ngày 28/5/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã LK xử phạt 07 năm tù về tội “Hiếp
dâm”. Chấp hành xong ngày 30/8/2010.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày
19/3/2019 cho đến ngày 01/6/2019 bị bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công
an thành phố LK.

*** Người bị hại:**

1/ ông Nguyễn Văn Mẫn, sinh năm 1971. Nơi cư trú: 4A Trần Huy Liệu, khu phố 1, phường Xuân Hòa, thành phố LK, ĐN.

2/ bà Nguyễn Thị Thanh Phương, sinh năm 1984. Nơi cư trú: 25, Nguyễn Trãi, khu phố 3, phường Xuân Hòa, thành phố LK, ĐN

3/ ông Bùi Minh Tuấn, sinh năm 1993. Nơi cư trú: 105, Huỳnh Văn Nghệ, khu phố 2, phường Xuân Trung, thành phố LK, ĐN.

4/ ông Nguyễn Văn Mùi, sinh năm 1954. Nơi cư trú: khu phố 3, phường Xuân Bình, thành phố LK, ĐN

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ bà Phan Thị Thanh Nga, sinh năm 1981 Nơi cư trú: khu phố 3, phường Xuân Bình, thành phố LK, ĐN.

2/ ông Trần Xuân Hải, sinh năm 1974, ngụ tại khu phố 3, phường Xuân An, thành phố LK, tỉnh ĐN

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa; những người bị hại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thanh S là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, S đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố LK, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 22 tháng 02 năm 2019, Cao Thanh S đi bộ trên đường Trần Huy Liệu thì phát hiện nhà anh Nguyễn Văn Mẫn, sinh năm 1971, tại địa chỉ số 4A đường Trần Huy Liệu, khu phố 1, phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai để một thang rút bằng nhôm, màu trắng bạc, dài khoảng 3,8m ở sát hàng rào trong sân nhà không có người trông coi. Vì vậy, S đã đến khu vực hàng rào và kéo thang rút ra đem về nhà cất giấu để sử dụng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ ngày 24 tháng 02 năm 2019, khi S đang đi bộ trên đường Nguyễn Trãi thì phát hiện tại số nhà 25 đường Nguyễn Trãi, khu phố 3, phường Xuân Hòa, thành phố LK, tỉnh ĐN, do chị Nguyễn Thị Thanh Phương, sinh năm 1984 làm chủ có treo một lồng chim bằng gỗ, bên trong có một con chim chích chòe than ở ngoài sân không có người trông coi nên S nảy sinh ý định lấy trộm đem về nuôi. Vì vậy, S lên vào trong lấy cả lồng và chim rồi đem về nhà cất giấu.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 30/5/2019, S điều khiển xe mô tô biển số 60L1-1998 đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi S đi ngang qua nhà anh Bùi Minh Tuấn, sinh năm 1993, tại 105 Huỳnh Văn Nghệ, khu phố 2, phường Xuân Trung, thành phố LK, tỉnh ĐN thì thấy trong sân nhà anh Tuấn có nhiều tài sản. S sử dụng cò lê đã chuẩn bị từ trước mở cổng nhà anh Tuấn rồi lên vào trong sân lấy trộm 01 máy bơm

nước hoả tiễn dài 90cm, 01 máy hàn, 02 lồng chim bằng sắt bên trong có 01 con chim Cu và 01 con chim Khứu, 02 bàn tròn bằng Inox, 01 xe đạp rời mang về nhà tại khu phố 3, phường Xuân An cất giấu. Đến sáng cùng ngày, S bán 02 bàn Inox và 01 xe đạp cho người đi thu mua phế liệu dạo được 520.000 đồng. Số tiền này S đưa cho vợ là Phan Thị Thanh Nga cất giữ (chị Nga không biết số tiền này do S trộm cắp mà có). 02 lồng chim bằng sắt bên trong có 01 con chim Cu và 01 con chim Khứu, S bán cho anh Trần Xuân Hải, sinh năm 1974, ngụ tại khu phố 3, phường Xuân An, thành phố LK, tỉnh ĐN được 600.000 đồng (anh Hải không biết số tài sản này do S trộm cắp mà có). Riêng 01 máy bơm nước hoả tiễn dài 90cm và 01 máy hàn, S chưa kịp bán. Tuy nhiên, khi kiểm tra thì chỉ còn máy bơm còn máy hàn đã bị mất.

Vụ thứ tư: Khoảng 02 giờ ngày 01/6/2019, S tiếp tục mang theo dụng cụ bẻ khoá rồi điều khiển xe mô tô biển số 60L1-1998 đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi qua quán nước của ông Nguyễn Văn Mùi, sinh năm 1954 tại khu phố 2, phường Xuân An, thành phố LK, tỉnh ĐN thấy không có người trông coi. S sử dụng cưa và kìm cắt bẻ khoá cổng rồi lén vào bên trong lấy trộm 12 ghế nhựa chở về nhà cất giấu. Sau đó S tiếp tục quay lại quán nước của ông Mùi để tìm thêm tài sản lấy trộm thì bị Công an phường Xuân An phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 01 thang rút bằng nhôm, màu trắng bạc;
- + 01 lồng chim bằng gỗ;
- + 01 con chim chích chòe than.
- + 02 lồng chim bằng sắt.
- + 01 con chim Cu màu xám trắng có chấm đen.
- + 01 con chim Khứu màu đen .
- + 12 ghế nhựa màu xanh.
- + Một xe mô tô biển số 60L1-1998.
- + Hai cờ lê.
- + Một cưa.
- + Một kìm cắt.
- + Một kìm mỏ quạ.
- + Số tiền 520.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/HĐĐGTSTTTHS ngày 14/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã LK, kết luận:

- + Một thang rút màu trắng bạc đã qua sử dụng, có giá trị 950.000 đồng.
- + Một lồng chim bằng gỗ, đã qua sử dụng có giá trị 500.000 đồng.
- + Một con chim chích chòe than, có giá trị 1.500.000 đồng (bút lục số 16).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/HĐĐGTSTTTHS ngày 18/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố LK, kết luận: 12 ghế nhựa, đã qua sử dụng còn mới, có giá trị 1.320.000 đồng (bút lục số 99).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 65/HĐĐGTSTTTHS ngày 18/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố LK, kết luận:

+ Một lồng chim bằng sắt, hình ngôi nhà, đã qua sử dụng, có giá trị 350.000 đồng.

+ Một lồng chim bằng sắt, hình trụ tròn bầu dục, đã qua sử dụng, có giá trị 200.000 đồng.

+ Một con chim cu màu xám trắng có chấm đen, có giá trị 2.500.000 đồng.

+ Một con chim khú màu đen, có giá trị 1.000.000 đồng.

+ Một máy bơm nước hoả tiễn hình trụ, màu trắng bạc, dài 90cm, có giá trị 1.500.000 đồng.

Riêng mộ máy hàn, 02 bàn tròn Inox 04 chân, một xe đạp không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, không thu hồi được tang vật nên không có cơ sở để định giá.

Hiện thang rút bằng nhôm, màu trắng bạc đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Mẫn; 01 lồng chim bằng gỗ bên trong có 01 con chim chích chòe than đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh Phương; 12 ghế nhựa trả lại cho ông Nguyễn Văn Mùi; 01 máy bơm nước hoả tiễn, 02 lồng chim bằng sắt, 01 con chim Cu, 01 con chim Khú đã trả lại cho anh Bùi Minh Tuấn (bút lục số 18, 19).

Tại bản cáo trạng số: 74/CT-VKS.LK ngày 07/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố LK đã truy tố bị cáo Cao Thanh S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có một tình tiết tăng nặng “phạm tội từ hai lần trở lên” theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 16 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: tịch thu sung công nhà nước số tiền 520.000đồng tiền thu lợi bất chính.

Tịch thu tiêu hủy: + Hai cờ lê. Một cưa. Một kìm cắt. Một kìm mỏ quạ.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60L1-1998 Cơ quan điều tra đang tạm giữ xác minh chủ sở hữu nên tách ra xử lý sau.

Về bồi thường dân sự: Anh Bùi Minh Tuấn yêu cầu bị cáo S phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Anh Trần Xuân Hải không yêu cầu bị cáo S bồi thường. Bị cáo S đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Tuấn. Những người bị hại khác đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố là đúng không oan sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an Thành phố LK, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố LK; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người bị hại đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về hành vi tội phạm:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: từ khoảng tháng 02 năm 2019 đến ngày 01/6/2019 bị cáo Cao Thanh S đã bốn lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn Mẫn; bà Nguyễn Thị Thanh Phương; ông Bùi Minh Tuấn và ông Nguyễn Văn Mùi tổng giá trị bị cáo chiếm đoạt đã được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận có giá trị 9.820.000đồng . Theo quy định tại Điều 173 - Bộ luật hình sự 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố LK truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người nghiện ma túy, có đủ sức khỏe để tìm cho mình công việc làm ăn lương thiện nhưng bản tính lười lao động, thích hưởng thụ nên đã nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác đã thể hiện tính coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung là cần thiết.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- của Bộ luật hình sự 2015; Bị cáo có một tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3]. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 520.000 đồng tiền thu lợi bất chính.
- Tịch thu tiêu hủy: + Hai cờ lê. Một cưa. Một kìm cắt. Một kìm mở quạ đây là tang vật vụ án không còn giá trị sử dụng.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với tang vật trong vụ án, quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Người bị hại, anh Bùi Minh Tuấn yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 10.000.000đ do tài sản không thu hồi được và bị cáo đồng ý nên buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của anh Tuấn.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, kinh tế gia đình khó khăn nên miễn án phí dân sự cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Tuyên bố: Bị cáo **Cao Thanh S (tên khác Lượm)**, phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 136; 260; 292; 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; các Điều 468, 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự,

Xử phạt: bị cáo Cao Thanh S **18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2019.

2/. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Cao Thanh S phải bồi thường cho anh Bùi Minh Tuấn số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3/. Về vật chứng: - Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 520.000đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: + Hai cờ lê. Một cửa sắt. Một kim cắt. Một kim mở quạ.
(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LK)

4/ Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

6/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Đ.Nai;
- VKS- TP. VKS -tỉnh;
- CA TPLK;
- THA TPLK;
- Trại giam B5
- Bị cáo; đương sự.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

